



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

Y ĐIÊNG

Truyện trên bờ sông Hinh

TIỂU THUYẾT

Hồ Giang

TRUYỆN DÀI



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

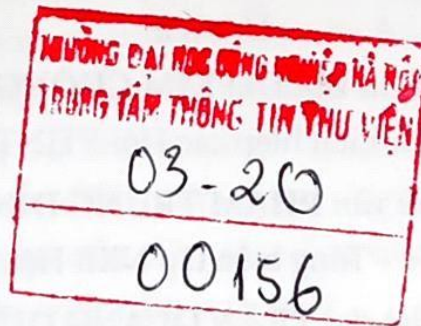
Y ĐIỀNG

Truyện trên bờ sông Hinh

TIỂU THUYẾT

Hồ Giang

TRUYỆN DÀI



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ XX và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội

Nhà văn thực hiện dự án “Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà văn
Y ĐIÊNG

Nhà văn Y Diêng là một nhà văn đầu tiên được kết nạp vào Hội Nhà văn Việt Nam, từng là Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam nhiều khóa.

Năm nay đã 83 tuổi nhưng Y Diêng vẫn còn minh mẫn, nói được tiếng Kinh và tiếng Pháp lưu loát. Sau khi về quê, từ nhiều năm nay, nhà văn Y Diêng vẫn miệt mài dịch về thi của các dân tộc như

TIỂU SỬ

Tên thật: Y Điêng Kră Hốp.

Bút danh: Sông Hình, Amato, Y Hình

Sinh ngày: 15/2/1928 ở buôn Thung, xã Đức Bình Đông, huyện Sông Hình, Phú Yên.

Dân tộc: Êđê Mơhur.

Y Điêng tham gia hoạt động cách mạng từ năm 17 tuổi, được kết nạp Đảng ngày 5/11/1949. Nhà văn Y Điêng từng là giám thị Trại giam tể ngục thuộc Ty Công an Đặc Lắc trước khi tập kết ra Bắc học chính trị - nghiệp vụ ở Trường Đào tạo của Bộ Công an tại Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang rồi về làm cảnh sát tiếp quản Hà Nội sau chiến dịch Điện Biên Phủ.

Sau đó Y Điêng lần lượt công tác ở Trường Dân tộc Trung ương, Đài Tiếng nói Việt Nam. Duyên nợ văn chương đến với ông khi được cử đi học lớp viết văn khoá 1. Đến năm 1964, Y Điêng trở lại chiến trường miền Nam làm thư ký cho cụ Y Bi Aleo, Phó chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Đất nước thống nhất, ông trở về Tây Nguyên làm Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk, 6 năm sau thì chuyển về làm Phó chủ tịch Hội Văn nghệ tỉnh Phú Khánh. Đến tuổi nghỉ hưu, nhà văn Y Điêng không ở lại Nha Trang mà về lại với quê nhà ở bên dòng sông Hình.

Nhà văn Y Điêng là người Êđê đầu tiên được kết nạp vào Hội Nhà văn Việt Nam, từng là Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam nhiều khóa.

Năm nay đã 83 tuổi nhưng Y Điêng vẫn còn minh mẫn, nói được tiếng Kinh và tiếng Pháp lưu loát. Sau khi về quê, từ nhiều năm nay, nhà văn Y Điêng vẫn miệt mài dịch sử thi của các dân tộc như

Xinh Nhã, Dăm Đi, Yé Rao, Ma Drong Dăm... để Phòng Thông tin Văn hóa huyện sông Hinh đọc trên hệ thống phát thanh huyện.

Nhà văn Y Điang là nhà sưu tầm nghiên cứu văn học dân gian. Ông đã có hàng chục tác phẩm văn học gồm nhiều thể loại: Tiểu thuyết, truyện dài, thơ, dịch sử thi, trường ca từ tiếng Êđê sang tiếng Việt phổ thông... Công trình "Sử thi Ê đê" dài 1200 trang được ông sưu tầm, dịch, hiệu đính đã được xuất bản. Dự kiến ông còn một bộ hơn nghìn trang về sử thi viết gần xong, chuẩn bị ra mắt với bạn đọc.

GIẢI THƯỞNG:

Giải thưởng Nhà nước về Văn học Nghệ thuật 2007 cho 2 tác phẩm: *Chuyện trên bờ sông Hinh* và *Hồ Giang*

TÁC PHẨM TIÊU BIỂU:

Em chờ đợi Awa Hồ (1962)

Ông già Khơ Rao (1964)

Hồ Giang (1978)

Drai Hlinh đi về phía sáng (1985)

Như cánh chim Kway (1974)

Chuyện trên bờ sông Hinh (1994)

Chuyện trên bờ sông Hinh

TIỂU THUYẾT

CHƯƠNG I

Năm nay trời đổi tính thay nết. Cái mùa của nó chưa đến, thế mà nó làm gay gắt. Làm cho ai dù sống lâu nhất vùng đồi cỏ, vùng Sông Hinh này cũng phải sợ hãi. Từ đời ông cha chưa ai thấy như thế này. Trời nó làm ngược quá quắt. Mọi năm về mùa này mọi người còn nấu cơm trong nhà? Và đi đâu họ dám để con ở lại giữ nhà.

Cả ngày nắng, về chiều đất nóng lên, rừng khô đi. Vòm trời trong xanh và mở rộng. Gió thổi càng lạnh và khô, không khốc. Ai cũng có cảm giác rằng tháng ngày như đến mà gió núi tới trước, người địa phương gọi là "Gió Xi ăng". Gió thổi vun vút. Gió thổi như người cầm đầu chạy, như con hổ giật mình cố chạy bán sống bán chết. Gió như từ các dãy núi chung quanh, thả những hơi thở dài, thở ập xuống những nơi trống trải của vùng đồi cỏ tranh thấp hơn mình. Cái vùng này nào có lớn lắm đâu, như lòng chảo, nó nghiêng về phía bắc như muốn lấp cả dòng sông Ba. Từ Bắc sang Nam, người đi nhanh thì quá trưa. Từ đông lên tây, người đi bộ đi thật nhanh thì mặt trời vừa xuống núi cũng vừa hết thung lũng này. Khi có gió thì khác. Gió thổi thẳng tuột từ tây xuống đông, nhưng cũng có lúc nó khó tính. Tưởng nó đi thẳng ai dè nó lại chia theo các con suối nhỏ hoặc khi gặp

một ngon đôi nhỏ thôi nó cũng có thể quay lại ngay, thế là nó đập phá trong nhà, dỡ mái tranh. Bụi khô tung lên mù mịt. Chán chê rồi nó lượn sát bờ suối hoặc vùng thấp nào đó, hò lên đôi tranh, làm cho cỏ tranh hết đứng lên lại nằm xuống, từng đợt sóng xanh nối tiếp nhau nhảy múa. Đột ngột, nó lại quay về làng diu diu, lọt vào các khe hở của phen nhà nghe như ai thổi sáo vi vu, như ai đánh đàn môi và rồi lại ào lên mái nhà reo âm âm, nâng tấm tranh lên soàn soạt. Gặp cây gạo, cây bông gòn, bụi tre cao, chao ôi chúng đập ngon cây ngã nghiêng, khi ngã về bên trái, lúc nghiêng về bên phải, khi rạp xuống tận mặt đất quét ngang rồi lại bật lên. Cành lá đung vào nhau xào xạc, càn gẫy lá rụng bay đi như mùa bướm đi tìm hoa.

Đi trên đôi đập ngon cây, phá mái tranh nhà, chúng lại bò xuống mặt nước của con sông Hinh. Con sông Hinh từ đời xa xưa vốn hiền lành. Con sông chưa hề bắt một người nào. Mùa khô nước trong xanh nhiều cá. Ở đây đồng bào đã có câu: “Cọp núi Lá, cá Sông Hinh”. Con sông Hinh bắt nguồn từ các dãy núi phía nam và chảy về giáp sông Ba tại chân núi Lá của Củng Sơn.

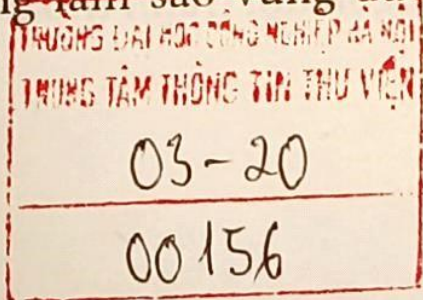
Mặt nước hiền hậu, khắc nổi những đợt sóng, làm cho chiếc thuyền nan đưa khách đi ngang phải lắc lư, nước vỗ bì bõm, thỉnh thoảng chúi đầu xuống hoặc chồm lên. Những ngon cây, chùm hoa không còn soi bóng mình nữa. Ngon cây hết cúi xuống lại ngẩng lên và hoa cây dùng màu hồng, hoa cây su vàng tươi lá tả rơi xuống mặt nước.

Gió và nắng quện vào nhau, nóng hừng hực. Chỉ trong mấy ngày, cỏ cây xơ xác, nước không trông thấy. Buôn làng căng như cái trống để gân lửa. Ai cũng lo lắng. Người già lo

bàn việc cúng để cầu trời ngừng gió, cấm trẻ em chơi những trò nghịch, đi rừng lên núi không được đùa giỡn nói bậy. Các bà cứ sáng là lo gùi cơm, nồi canh xuống bờ suối, bờ sông hoặc tìm những nơi kín gió để nấu. Cơm nước không ai được nấu nướng trong nhà để phòng than lửa cháy buôn làng.

Nghĩ lại, trong thời gian qua, buôn làng đều êm ả cả: Buôn Thu, buôn Hai hoặc buôn Lê, buôn Thung... Nhất là buôn Thu xưa kia vẫn nổi tiếng là buôn giàu có và sống hiền lành.. Ngày hội thì vui đã đành, nhưng về mùa khô cằn thế này, buôn vẫn nổi những tiếng chày giã gạo, tiếng chiêng tiếng trống ăn năm uống tháng vẫn cứ bay đi khắp buôn đông làng tây. Các cụ già buôn Thu thường khoe khoang buôn làng của mình với khách gần xa: “Khi nào thác con sông Hinh ngừng chảy, buôn này mới không còn nghe tiếng chày giã gạo và tiếng chiêng, tiếng trống”.

Vùng đồi cỏ tranh, vùng con sông Hinh này, trước thuộc một tổng lớn của huyện M'đrăc, tỉnh Đắc Lắc. Và trước nữa nó thuộc tỉnh Phú Yên. Những năm đầu thế kỷ hai mươi, huyện Ma Trắc quá rộng, bọn Tây chia lại tổng nhỏ hơn để dễ nhớ. Thế là vùng đồi cỏ tranh và con sông Hinh thành một cái tổng mới. Từ ngày Y Sô được tri huyện nâng lên cho hẳn làm chánh tổng, ôi thôi hẳn đã làm ngược lại hết. Những cái gì nói đến buôn làng, tập quán tốt, đoàn kết như là có tội. Việc làm ăn không như trước. Việc đi làm đường, làm làm đồn điền cao su, cà phê tăng lên, thuế đủ thứ. Buôn làng trước đây, như mặt hồ đầy nước, nay như có ai khai mương, moi rãnh, sự yên bình chảy đi đâu hết. Con mắt không no, không vui thì bụng ~~làm sao vững được~~, nó cứ thấp thỏm



hoài. Trời đất cũng họa theo. E gió về sớm sẽ không cày cuốc được đất, làm sao kịp thả hạt tìa giống xuống. Buôn làng đã vơi đi mọi thứ. Mờ sáng cũng như xẩm tối, chỉ những nhà lớn giàu có mới còn nghe tiếng chày giã gạo trên sàn. Còn tiếng chiêng, tiếng trống họa hoàn lắm mới nghe được.

Buôn làng không thi nổi với thác sông Hinh. Buôn Thu có lớn thật, đứng phía đông gọi người ở phía tây không thể nào nghe nổi, nhưng nhà cửa không đều nhau, cái to cái nhỏ cái dài, cái ngắn. Nhà của tên Y Sô vừa lớn vừa dài như cá trầu mẹ đứng với bầy con mới sinh. Nhà của hấn dựng ở cuối làng phía tây, nhà ngoài ăn từ đường cái xuống gần đến bờ sông, hấn làm được cái nhà này cũng do công sức của dân đóng góp. Buôn gần mang cột, vác kèo tới, làng xa đem tre, gánh tranh đến. Còn chính buôn của hấn chỉ lo việc lật vạt như mây, lật buộc... Chỉ trong một ngày, một tháng hấn trở thành giàu có. Có chiêng reo, trống dựng, ché buộc, dưới sàn chạt những trâu bò. Từ đó hấn muốn làm gì cũng được, muốn bắt ai đi tù cũng dễ dàng.

Còn bao nhiêu những chiếc nhà nhỏ khác, buồn thiu trống trải, im lìm như trong đêm tối

Trời vẫn nổi cơn gió mạnh, gió làm tốc mái tranh như những đuôi chim công. Ngoài buôn, cỏ cây cũng đang bị ngọn gió đập đầu, rũ cành héo lá.

*

Đến sáng nay, từ các rặng núi vẫn cứ đưa ra những ngọn gió nóng. Mặt trời càng lên cao gió thổi càng mạnh.

Cách xa là vừa tầm mắt nhìn có một con suối nhỏ. Từ bờ suối bắt đầu một ngọn đồi tranh thoai thoải đi lên về phía

đông. Bên kia là một dãy núi rừng già rồi xuôi xuống về phía biển. Đồng bào vùng này gọi là Dốc Ké. Con dốc ngăn cách giữa đồng bào Kinh và đồng bào Êđê. Nhưng đâu phải vậy, đông tây vẫn là anh em, những ngày xuân đồng bào thường đi voi, cưỡi ngựa đến thăm viếng nhau.

Càng về trưa, gió càng mạnh làm cho đôi cỏ tranh không có lúc nào được nghỉ ngơi. Chúng hết nằm xuống lại đứng lên. Con sóng gió cứ từ bờ thổi lên thành những lớp sóng xanh nối tiếp nhau. Từ trong làng nhìn ra thấy núi đồi vui, sóng xanh mát con mắt. Nhưng hôm nay có gì lạ. Sau những đợt sóng thấy có những vật đen di động, vật này cách vật kia một khoảng đều nhau. Những vật đó đi xuống sườn đồi tiến về phía buôn Thu. Lúc đầu chỉ có một em nhỏ trông thấy. Thấy em chỉ tay mà mọi người chú ý. Rồi già, trẻ, gái, trai, những người đang ngồi uống rượu trong nhà cũng phải ra ngoài hiên mà ngó về hướng đồi ấy. Họ đoán nhiều thứ chuyện. Con hươu, con nai thì bò ra ngoài. Con hổ thì không đen như thế. Khi có ngọn gió mạnh, cỏ tranh nằm rạp xuống, thấy hình bóng cao lên rõ là người.

Một người làng bỗng cất tiếng nói:

- Vậy là ta đoán đủ thứ mà không có cái nào trúng. Vừa rồi đến buôn Lê tôi có nghe nói rằng hiện nay có một số người chưa ai hiểu rõ họ là người gì, nhưng chuyện ở trong rừng, chục lúc nào ta sơ hở là chúng cướp của và...

- Cái gì nữa, bác nói tiếp đi.

- Người Kinh ở dưới ấy khó sống sẽ lên đây cướp đất người Êđê mình.

Chuyện ấy thực hư chưa ai biết, nhưng nghe vậy thấy

cũng rợn tóc gáy. Họ lo lắng sẽ không được đi lại tự do như trước. Rừng mình, sông nước mình mà không được đi đánh cá, hái rau chát, rau đắng hai bên bờ nữa. Thời tiết, trời gió đã thay đổi, chuyện thực hư đã nghe, làm cho không khí buôn làng càng trở nên nặng nề. Thoáng thấy nét mặt ai cũng mang cái buồn hoài nghi.

Bây giờ người từ trên đồi đang xuống là ai? Chỉ có người Kinh dưới Đông Găng lên đây thôi. Họ làm gì? Nếu là thương lái thì phải dắt ngựa, hoặc gánh gồng. Khó ai đoán được người lạ đến đây sẽ mang sự lành hay việc dữ. Lúc đó Y Sô cũng có mặt. Y sốt sắng gọi những trai làng lâu nay đã từng ngồi trên mình ngựa phóng lao vào cổ con bò tốt ho-ang, cho canh gác cẩn thận. Trong buôn đã có một đội quân ngựa sẵn sàng, dù đêm hay ngày cũng có thể xuất phát ngay.

Trên đồi cỏ tranh gió vẫn thổi mạnh, ngọn cỏ tranh hết ngã xuống lại đứng lên. Có lúc gió liên tục làm cho cỏ tranh nằm xuống rất lâu, như người ta trải chiếu chiếu màu xanh êm dịu. Người cuối cùng đã rời khỏi đỉnh đồi. Càng xuống bên này đồi đoàn người đó đi càng nhanh. Họ có sáu người. Họ đi lưng khom xuống, mặt dán xuống đường như người thợ săn bám theo dấu chân con thú mà mình đã bắn. Họ cố lần theo dấu chân bò. Lần này không phải là lần đầu tiên họ rượt theo bọn ăn trộm bò. Nhưng mọi bận trước họ chỉ lên đến đỉnh đồi là trở về. Đàn bò đã đến làng này, vùng này, khó mà lấy lại được, nhưng tiếc quá. Từ ngày thằng Tây nâng Y Sô lên chánh tổng vùng này, hễ thấy người Kinh xuất hiện là y cho dân làng đuổi bắt ngay. Dù người Kinh có đút lót bao nhiêu, y vẫn cứ giải họ lên quan huyện bằng đủ lý do.

Đoàn người mất hút trong một khu rừng nhỏ. Từ khu

rừng này về đến buôn còn có nhiều đường rẽ đi các buôn khác. Nhưng dấu chân bò lại đi vào buôn Thu. Gió cuốn cỏ tranh, làm cho các cây cỏ trên đồi không có lúc nào ngừng gạt cành, xia lá vào nhau.

Những người trong làng không rời mắt theo dõi sự di chuyển của đoàn người kia, không biết rồi họ đi về làng nào. Nhưng dù họ đi về làng nào cũng không yên với tên Y Sô. Người làng ai cũng hồi hộp, không biết lúc nào tên Y Sô ra lệnh cho mấy trai làng đuổi theo họ. Đoàn người này mà rơi vào tay y thì ít khi họ được trở về với gia đình, với làng quê. Dân làng cũng lo lắng, biết đâu trong số người ấy lại có bạn thân của mình. Từ trên hiên nhà, tên Y Sô hét to:

- Chúng nó vào làng ta đó!

Đoàn người theo dấu chân bò bị kẻ cắp dắt đi, họ vẫn hướng về buôn Thu. Tên Y Sô lại la to:

- Các trai làng đâu, hãy đuổi theo chúng nó, bắt gọn chúng nó. Các em chú ý, bọn chúng có võ.

Một chàng thanh niên phụ họa lời y:

- Chúng có võ cũng mặc kệ, ta đông hơn, ta có cái lao dài. Nếu giỏi, chúng chỉ gạt được một cây, còn các cây khác vẫn chĩa vào chúng.

Đoàn người đang đi bỗng dừng lại và đứng túm lại với nhau. Không ai biết họ đang bàn chuyện gì. Không phải họ không hiểu buôn này. Họ chỉ căm tên Y Sô quá trung thành với chủ Tây: Còn dân buôn Thu thì xấu hổ với mọi làng khác. Khi ăn cơm no; uống rượu say, dân buôn Thu cũng phải cắn răng nhét lỗ tai mà nghe các cụ làng chung quanh nhểc móc.

MỤC LỤC

TIỂU SỬ / 11	Chương XXV / 481
CHUYỆN TRÊN BỜ SÔNG HINH	Chương XXVI / 501
Chương I / 15	Chương XXVII / 511
Chương II / 29	Chương XXVIII / 531
Chương III / 55	Chương XXIX / 553
Chương IV / 71	Chương kết / 569
Chương V / 95	HỒ GIANG
Chương VI / 109	Chương I / 585
Chương VII / 129	Chương II / 601
Chương VIII / 143	Chương III / 617
Chương IX / 167	Chương IV / 633
Chương X / 187	Chương V / 643
Chương XI / 205	Chương VI / 659
Chương XII / 217	Chương VII / 673
Chương XIII / 235	Chương VIII / 687
Chương XIV / 269	Chương IX / 701
Chương XV / 285	Chương X / 715
Chương XVI / 303	Chương XI / 731
Chương XVII / 327	Chương XII / 753
Chương XVIII / 345	Chương XIII / 775
Chương XIX / 361	Chương XIV / 787
Chương XX / 387	Chương XV / 799
Chương XXI / 405	Chương XVI / 811
Chương XXII / 421	Chương XVII / 823
Chương XXIII / 443	Chương XVIII / 843
Chương XXIV / 465	GIÀ LÀNG BÊN BỜ SÔNG HINH (VĂN CÔNG HÙNG) / 291